

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2023

Số: 219/QĐ-THPT THĐ

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường
Năm học 2023-2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 3974/UB-QĐ ngày 23 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Trường THPT Trần Hưng Đạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 3855 /QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 204/CĐN-CSPL&QHLD ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và tổ chức Hội nghị CB.CC,VC,NLĐ ; Hội nghị NLĐ năm 2023 - 2024 tại các cơ quan, đơn vị, trường học;

Căn cứ Kế hoạch Giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế dân chủ cơ sở năm học 2023-2024

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo trường, các bộ phận và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công đoàn GDTP
- Hội đồng TĐ-KT Ngành
- Như Điều 3;
- Lưu VT./.

“để báo cáo”;

HIỆU TRƯỞNG

Hàn Thanh Tùng



TP Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2023

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường năm học 2023-2024

(Đính kèm Quyết định số 219/QĐ-THPT THĐ ngày 21/11/2023)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong nhà trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong nhà trường.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt là Ban chấp hành Công đoàn trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở giáo dục toàn diện bình thường của nhà trường.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

Điều 4. Quyền của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của Luật số 10/2022/QH15 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

4. Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tham gia ý kiến về các nội dung được đưa ra lấy ý kiến theo quy định của Luật số 10/2022/QH15 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Chấp hành quyết định của Tập thể sư phạm nhà trường và Ban lãnh đạo.

4. Kịp thời kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

5. Tôn trọng và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Nâng cao trách nhiệm và vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ quản lý, đảng viên trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 7. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, gây mất đoàn kết nội bộ, gây thiệt hại cho cá nhân, nhà trường.

5. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu, quyết định, tham gia ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Điều 8. Xử lý vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định của Luật số 10/2022/QH15, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II. DÂN CHỦ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Mục 1

Công khai thông tin trong nhà trường

Điều 9. Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để cán bộ, giáo viên, nhân viên được biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của nhà trường;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động quy định;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để học sinh, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân);

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của học sinh theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

a) Niêm yết tại bảng thông báo của trường;

b) Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; thông báo tại đối thoại giữa Hiệu trưởng và cán bộ, giáo viên, nhân viên;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên;

d) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. Đối với văn bản niêm yết tại bảng thông báo

của nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh được nhà trường công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Mục 2

Cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn và quyết định

Điều 11. Những nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân;
2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường ngoài các khoản đã được pháp luật quy định;
3. Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức;
4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ nhà trường không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 12. Hình thức cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn và quyết định

Cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 11 của Quy chế này tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

Mục 3

Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia ý kiến

Điều 13. Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia ý kiến:
 - a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;
 - b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;
 - c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

h) Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ;

i) Dự thảo quy chế chỉ tiêu nội bộ;

k) Các dự thảo nội quy, quy chế khác của nhà trường;

l) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ cơ sở.

2. Những việc học sinh tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh;

đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh.

Điều 14. Hình thức tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng;

2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; thông qua đối thoại;

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do nhà trường gửi;

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ của nhà trường;

5. Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại trường;

6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ cơ sở.

Mục 4

Cán bộ, giáo viên, nhân viên kiểm tra, giám sát

Điều 15. Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường;
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất; việc thu chi các khoản đóng góp của học sinh, các khoản tài trợ cho nhà trường;
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường;
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường;
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

Điều 16. Hình thức giám sát, kiểm tra

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:
 - a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường;
 - b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, cán bộ, giáo viên, nhân viên khác trong nhà trường;
 - c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo nhà trường;
 - d) Tham dự hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.
2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

Điều 17. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, giáo viên, nhân viên tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại nhà trường; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, cán bộ, giáo viên, nhân viên có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Hiệu trưởng, Ban chấp hành Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động theo quy định hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân thay mặt cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 18. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm sau đây:

a) Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở trường làm cơ sở để cán bộ, giáo viên, nhân viên kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

b) Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên; thực hiện việc đối thoại, giải trình với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên;

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, kiến nghị của Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

d) Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

đ) Xử lý người có hành vi cản trở cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành

vi phạm những, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra vi phạm những, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ CƠ SỞ

Điều 19. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan;

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định của pháp luật;

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường;

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Khi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi;

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường;

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền;

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật;

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giầu giếm, bùng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường;

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy.

Điều 20. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp;

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của nhà trường; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây nhà trường trong sạch, vững mạnh;

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Điều 21. Trách nhiệm của tổ chức Công đoàn

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường;

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong đơn vị;

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Điều 22. Trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường

Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp Hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

